

Bản án số: 26/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 16-3-2018

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Hai;

Ông Nguyễn Phát Triền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Phát Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018 tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 350/2017/TLST-HNGĐ, ngày 22/11/2017 “V/v Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05 tháng 01 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 30/01/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 28/02/2018; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Hà Kim T - *Sinh năm:* 1979 (có mặt);

Địa chỉ: 795B/5, ấp HĐ, xã VT, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Tạm trú: Ấp 8, xã TH, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Nguyễn Văn C - *Sinh năm:* 1975 (vắng mặt);

Địa chỉ: 795B/5, ấp HĐ, xã VT, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 06/11/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn Hà Kim T trình bày:

Vào năm 1998 Hà Kim T và Nguyễn Văn C tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp ngày 01/6/2001. Trong quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, anh C không lo làm ăn, vợ chồng sống

ly thân từ tháng 8/2014 đến nay, mặc khác khoảng đầu năm 2017 anh C quen với người phụ nữ khác, chị T có nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh C không thay đổi; Hà Kim T yêu cầu được ly hôn với Nguyễn Văn C. Về con chung, vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Công Văn T, sinh ngày 14/12/1999, con đã thành niên Hà Kim T không yêu cầu giải quyết. Về tài sản và nợ chung Hà Kim T không yêu cầu giải quyết.

Lời khai ngày 07/3/2018 của bị đơn Nguyễn Văn C trình bày: Vợ chồng anh C đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thới, sống được 01 thời gian thì hạnh phúc đến tháng 8 năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, vợ bỏ về Cờ Đỏ sống cho đến nay; Nguyễn Văn C đồng ý ly hôn. Về con chung Nguyễn Công Văn T, sinh ngày 14/12/1999, T đã thành niên muốn sống với ai thì tùy Thưa anh C không yêu cầu giải quyết. Về tài sản và nợ chung anh C không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Năm 1998 Hà Kim T và Nguyễn Văn C tổ chức đám cưới, đến ngày 01/6/2001 tiến hành đăng ký kết hôn theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh C không lo làm ăn, vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2014 đến nay; Hà Kim T yêu cầu được ly hôn với Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn C đồng ý ly hôn, sự đồng ý của anh C là phù hợp với yêu cầu của nguyên đơn là đúng theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của Hà Kim T là có căn cứ.

[2] Về con chung: Có 01 con là Nguyễn Công Văn T, sinh ngày 14/12/1999, T đã thành niên chị T và anh C không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Hà Kim T và Nguyễn Văn C không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Hà Kim T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Hà Kim T được ly hôn Nguyễn Văn C.
2. Về án phí và tạm ứng án phí: Hà Kim T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng mà Hà Kim T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 00821, ngày 22/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Hà Kim T đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/3/2018). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Đã ký

Nguyễn Văn Út